

PHONG CÁCH HỌC VỚI NGHIÊN CỨU, PHÊ BÌNH VĂN HỌC

NGUYỄN HUY PHÒNG*

TÓM TẮT

Phong cách học là một ngành khoa học nghiên cứu văn chương. Từ lâu nó được biết đến với tư cách là một công cụ phê bình văn học hiệu quả trong việc chỉ ra những nét độc đáo, đặc trưng trong sáng tác của mỗi nhà văn. Tuy nhiên, những vấn đề về nội hàm khái niệm, việc xây dựng những tiêu chí đánh giá theo phong cách học... vẫn tồn tại nhiều quan điểm, ý kiến khác nhau. Việc nhìn nhận lại sự ra đời, phát triển và những ứng dụng của phong cách học đối với phê bình văn học trong và ngoài nước là cần thiết để khẳng định tầm quan trọng của phong cách học đối với đời sống nghiên cứu, phê bình văn học hôm nay.

Từ khóa: phong cách học, nghiên cứu phê bình văn học.

ABSTRACT

Stylistics in literary studies and criticism

Stylistics is a science of literary studies. It has long been known as an effective instrument of literary criticism in order to point out the unique and characteristics of a writer's work. However, there have been different views on the connotation of stylistics and development of evaluation criteria for this concept. It is crucial to re-acknowledge the formation, development and application of this science in literary criticism so as to confirm the importance of stylistics in contemporary literary studies and criticism.

Keywords: stylistics, literary studies and criticism.

1. Đặt vấn đề

Đánh giá về sự phát triển của một nền văn học, có ý kiến cho rằng đó là sự phát triển của các thể loại; ý kiến khác thì khẳng định đó là sự xuất hiện, phát triển của các trường phái, trào lưu, các phương pháp sáng tác...; và một số nhà nghiên cứu thì nhấn mạnh, đề cao sự xuất hiện của các phong cách nghệ thuật lớn. Bởi mỗi nhà văn, bằng tài năng và nỗ lực sáng tạo không ngừng, sẽ tạo cho mình một lối viết, một phong cách riêng trong việc khám phá, phản ánh những vấn đề của hiện thực đời sống. Và chính nhờ sự độc đáo, khác lạ trong cách khám phá,

cách nêu và giải quyết vấn đề sẽ tạo ra sự phong phú, đa dạng trong đời sống văn chương, phản ánh sinh động quy luật, bản chất của nghệ thuật: sự khác lạ, không lặp lại.

Nghiên cứu, phê bình văn học theo phong cách học là khuynh hướng phê bình xuất hiện sớm và đã đạt được nhiều thành tựu. Tuy nhiên, những vấn đề lý luận về phong cách đến nay vẫn tồn tại nhiều cách hiểu chưa thống nhất, nội hàm khái niệm, phạm vi ứng dụng của phong cách học với thi pháp học, phương pháp sáng tác vẫn còn chưa rõ ràng, khó phân định rạch ròi. Vì thế trong bài viết này,

* ThS, Viện Văn hóa và Phát triển, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

chúng tôi muốn đưa ra cái nhìn tổng quan về phong cách học từ nguồn gốc tên gọi, các ý kiến, quan điểm của các nhà lí luận phê bình xung quanh thuật ngữ, nội hàm khái niệm phong cách đến việc ứng dụng phong cách học trong nghiên cứu văn học trên thế giới và ở Việt Nam...; từ đó thấy được ưu thế, vị trí và vai trò quan trọng của phong cách học trong lĩnh vực nghiên cứu, phê bình văn học.

2. Về thuật ngữ *phong cách học*

Thuật ngữ *Stylos* (Hi Lạp), *Stylus* (La Mã), *Style* (Pháp) có nghĩa là phong cách học, ra đời sớm nhất ở Hi Lạp - La Mã cổ đại với ý nghĩa ban đầu chỉ nét chữ, bút pháp, nghĩa rộng hơn là chỉ tình yêu ngôn ngữ, nghệ thuật dùng từ. Như vậy trong khái niệm ban đầu, phong cách học thuộc lĩnh vực của ngôn ngữ học. Điều đó được minh chứng trong các công trình nghiên cứu của Arixôt, Gôraxia, Xixêrôn, Xkaligher...

Sang đến thời cận đại, khái niệm phong cách học không chỉ được hiểu trong phạm vi hẹp của ngôn ngữ học mà nội hàm khái niệm đã được mở rộng. Phong cách học được coi là đặc trưng nghệ thuật của nghệ thuật, một phạm trù thẩm mĩ, một hệ thống nghệ thuật biểu hiện hình thức của tác phẩm. Nhà nghiên cứu I. Vinkenman cho rằng: “Phong cách học là một phương hướng riêng biệt trong nghệ thuật hình thành ở thời đại nào đó và là một hệ thống xác định của các dấu hiệu nghệ thuật tư tưởng” [3, tr.6].

Cùng với sự phát triển của các khuynh hướng nghiên cứu, phê bình, của đời sống văn chương nghệ thuật, tới thời hiện đại, phong cách học được coi là một

phạm trù thẩm mĩ, một hiện tượng văn học nghệ thuật bao gồm trong đó tất cả sự đa dạng và phức tạp của nó. Phong cách được nghiên cứu trong mối tương quan với tư tưởng, với nhà văn và với thời đại.

Có thể nói, xoay quanh khái niệm phong cách học có rất nhiều ý kiến, quan điểm bình luận, đánh giá nhằm xác định rõ nội hàm, phạm vi, đặc trưng của lĩnh vực nghiên cứu. Nhưng càng nghiên cứu, các nhà khoa học lại càng nhận ra sự đa dạng, phức tạp của đối tượng. Theo Khrapchenko thì “hiện đang tồn tại một số lượng rất lớn những định nghĩa khác nhau về phong cách học văn học. Những định nghĩa này xòe ra như cái quạt giữa sự thừa nhận phong cách là một phạm trù lịch sử - thẩm mĩ rộng nhất, bao quát và sự nhìn nhận nó như những đặc điểm của những tác phẩm riêng lẻ” [3, tr.258]. Và với quan điểm của mình, ông khẳng định: “Phong cách là phương pháp biểu đạt cách chiếm lĩnh đời sống bằng hình tượng, là phương pháp thuyết phục và hấp dẫn người đọc” [3, tr.7]. Như vậy, phong cách ngoài các tính chất khác, nó là biện pháp nghệ thuật, là các thủ pháp thể hiện tư tưởng và hình tượng một cách tiết kiệm, hiệu quả nhất của người nghệ sĩ. Còn theo cách hiểu truyền thống, thì phong cách được hiểu đó là tính cá thể, độc đáo, là một hệ thống các phương tiện biểu đạt, là hình thức nghệ thuật được xem xét trong tính quy luật và các nguyên tắc hài hòa.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của đời sống văn học cũng như sự xuất hiện của các khuynh hướng, trường phái

ngiên cứu, phê bình mới, phong cách học cũng đã được khu biệt, nhìn nhận một cách thỏa đáng với những tiêu chí nhận diện cụ thể mang tính đặc trưng so với các khuynh hướng phê bình khác. Bằng những lí thuyết về văn học và thực tiễn ứng dụng, các nhà nghiên cứu, phê bình đã dần bỏ khuyết và lấp đầy những khoảng trống về lí luận của lĩnh vực nghiên cứu phức tạp nhưng đầy triển vọng như phong cách học.

3. Một số quan điểm của các nhà lí luận phương Tây về phong cách học

Nói tới phong cách học, người đọc thường liên tưởng tới lĩnh vực nghiên cứu của ngôn ngữ học, mà bản chất của văn chương là nghệ thuật ngôn từ, lấy ngôn từ làm chất liệu, phương tiện biểu đạt nội dung, hình tượng, tư tưởng. Đúng như M. Gor-ki từng nói “ngôn ngữ là yếu tố đầu tiên của văn học”, vì vậy khi đề cập vấn đề phong cách, hầu hết các nhà nghiên cứu đều dành sự quan tâm đặc biệt đến yếu tố ngôn ngữ, coi đó là một trong những yếu tố quan trọng quyết định phong cách của nhà văn.

Vinogradốp cho rằng để hiểu được phong cách của nhà văn phải dựa vào sự am hiểu sâu sắc ngôn ngữ của văn học nghệ thuật trong tính đa dạng về thể loại, dựa vào sự hiểu biết các quy luật phát triển đặc điểm phong cách của thể loại: “Phong cách đó là một hệ thống sử dụng về mặt mỹ học cá nhân những phương tiện biểu đạt bằng ngôn ngữ vốn có của thời kì nhất định của sự phát triển văn học nghệ thuật” [3, tr.29].

Pacpêlốp cũng khẳng định thành phần của phong cách gồm có ngôn ngữ,

cốt truyện, những chi tiết biểu hiện. Ngôn ngữ là sự thể hiện cảm xúc rõ ràng nhất của phong cách. Cùng quan điểm này, nhà nghiên cứu Ya. Elxberg cho rằng: “Phong cách trước hết bao trùm ngôn ngữ của tác phẩm, tức là ngôn ngữ nghệ thuật, thể loại, bố cục, nhịp điệu, thanh điệu, ngữ điệu, vần điệu. Nhưng đồng thời phong cách ảnh hưởng cả một số phạm trù của nội dung như tính cách, cốt truyện, tính hình tượng của tác phẩm nói chung” [3, tr.30]. Cụ thể hơn, V. Turin đã cụ thể hóa khái niệm phong cách học – “đó là ngôn từ được xét trong mối quan hệ của nó với hình tượng, đó là tác động qua lại thường xuyên giữa những khái niệm và những ý nghĩa nảy sinh trong ngôn từ vốn đặt vào một văn cảnh nghệ thuật” [3, tr.259].

Là một ngành khoa học đứng giữa ngôn ngữ và văn chương nên đôi khi việc xác định nội hàm khái niệm phong cách học vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau. Nhà nghiên cứu Đ. Likhachev đề nghị cần phân biệt rõ hai khái niệm phong cách: “Phong cách như là hiện tượng ngôn ngữ văn học và phong cách như là một hệ thống hình thức và nội dung nhất định” [3, tr.14]. Còn V. V. Vinogradov lại có cách phân chia phong cách học về văn học thành 2 loại: Phong cách học thuộc ngôn ngữ học và phong cách học thuộc nghiên cứu văn học...

Bên cạnh đó, khái niệm phong cách học cũng thường bị hiểu đồng nhất với thi pháp học, mặc dù giữa hai lĩnh vực nghiên cứu có sự liên hệ, tác động qua lại nhưng không thể đồng nhất. Khác với các đồng nghiệp và những nhà khoa học đi

trước, xem thi pháp học là lí luận văn học, Khrapchenko xem thi pháp học là khoa học nghiên cứu hệ thống các nguyên tắc, phương thức, phương tiện mỹ học dùng để sáng tạo nên các tác phẩm nghệ thuật. Ông cũng phản đối lối đồng nhất hoặc tách rời đơn giản phong cách học với thi pháp học mà cho rằng nên xem phong cách học như là một bộ phận của khoa thi pháp học rộng lớn. Nghiên cứu đặc điểm phong cách và nguyên tắc sáng tạo của nhà văn đều là nhiệm vụ của thi pháp học. Cùng quan điểm này, nhà nghiên cứu B. V. Gornung chủ trương phải phân giới dứt khoát thi pháp học với phong cách học. Ông viết: “Phong cách là một tổng thể toàn vẹn những sự kiện biểu cảm khiến cho lời phát ngôn có một sắc thái ý nghĩa trọn vẹn, bất chấp cấu trúc ngữ nghĩa cơ bản của phát ngôn ấy. Cần coi những sự kiện biểu cảm này là những sự kiện phong cách sẽ được nghiên cứu không phải trong thi pháp học và từ chương học mà là trong một bộ môn ngữ văn đặc biệt” [3, tr.13].

Để phân biệt thi pháp học và phong cách học cũng như mối tương quan giữa chúng, những ý kiến của V.V.Vinogradov rất đáng được quan tâm vì giàu sức thuyết phục khi ông cho rằng: “Thi pháp học như là khoa học về các hình thức, các phương tiện và phương thức tổ chức của các tác phẩm nghệ thuật ngôn từ, về các kiểu cấu trúc và các thể loại tác phẩm văn học; như là một khoa học có xu hướng bao quát không chỉ các hiện tượng ngôn từ thi ca mà còn cả những phương diện rất đa dạng của các tác phẩm văn học thành văn và phong

cách của sáng tác ngôn từ dân gian. Còn phong cách học nghiên cứu sự phát triển của các phong cách cá nhân, chiếm vị trí trung tâm trong phong cách học văn học là những quan sát và nghiên cứu trong lĩnh vực các quy luật hình thành và phát triển của các hệ thống biểu hiện ngôn từ nghệ thuật - đây là những hệ thống có tính chất cá nhân hoặc được cá thể hóa, tức là được hình thành như những cấu trúc cố định và hoàn chỉnh - cả trong lịch sử từng nền văn học dân tộc nói riêng, cả trong lịch sử chung của văn học thế giới (phong cách tác phẩm văn học, phong cách nhà văn, phong cách trường phái văn học...)” [3, tr.18].

Nghiên cứu, xem xét phong cách học ở bình diện cấu trúc, đối tượng nghiên cứu, cũng như những yếu tố tác động làm nên phong cách của nhà văn, đã nhận được nhiều ý kiến, quan điểm khác nhau của các nhà lí luận, phê bình. V.Jirmunxky khi nhận định về phong cách của tác phẩm văn học đã nhấn mạnh sự thống nhất của các yếu tố nội dung và những yếu tố tạo hình thức của phong cách. “Phong cách nghệ thuật của nhà văn là sự biểu hiện thế giới quan của anh ta, thế giới quan đó được thể hiện trong những hình tượng bằng các phương tiện ngôn ngữ. Bởi vậy không thể nghiên cứu phong cách nghệ thuật của nhà văn trong tính mục đích chức năng của nó mà tách rời nội dung tư tưởng - hình tượng của tác phẩm. Đồng thời, phong cách của tác phẩm văn học không phải là tu từ học: đề tài, hình tượng, bố cục của tác phẩm văn học, nội dung nghệ thuật của nó (nội dung này được thể hiện bằng những

phương tiện ngôn ngữ nhưng không giới hạn ở từ ngữ) cũng là những yếu tố quan trọng của phong cách, và có thể khá quan trọng, bởi vì chúng xác định cả những nguyên tắc nghệ thuật của việc lựa chọn chất liệu từ ngữ, tức là tu từ học hiểu theo nghĩa hẹp của từ đó” [3, tr.260].

Còn L. Nôvichenkô thì cho rằng phong cách nghệ thuật gắn liền với cá tính sáng tạo và bị chi phối bởi những tác động của thời đại, cộng đồng. “Phong cách học hiểu theo nghĩa chung nhất là về đặc thù trong những tác phẩm của nhà văn (hoặc của một nhóm nhà văn), về đặc thù này được quy định bởi những quan điểm chung về cuộc sống và thể hiện trong những đặc điểm có tính chất đặc trưng về nội dung và hình thức của những tác phẩm ấy” [3, tr.261].

Ở góc độ khái quát, Ya. Elxberg cho rằng: “Phong cách biểu hiện sự toàn vẹn của hình thức có tính nội dung được hình thành trong sự phát triển, trong tác động qua lại và trong sự tổng hợp các yếu tố của hình thức nghệ thuật, dưới ảnh hưởng của đối tượng và nội dung tác phẩm, của thế giới quan nhà văn và của phương pháp của ta vốn thống nhất với thế giới quan. Phong cách được hình thành từ tất cả những yếu tố ấy, nảy sinh từ chúng mà ra. Phong cách - đó là sự thống trị của hình thức nghệ thuật, là sức mạnh tổ chức của nó.” [3, tr.261].

Với nhà lí luận, phê bình Khrapchenko - người đã dành nhiều thời gian công sức nghiên cứu về phong cách học thì cho rằng: “Mỗi một nhà văn có tài đều đi tìm những biện pháp và những

phương tiện độc đáo để thể hiện những tư tưởng và hình tượng của mình, những biện pháp và những phương tiện cho phép nhà văn đó làm cho những tư tưởng và những hình tượng ấy trở nên hấp dẫn, dễ lôi cuốn, gần gũi với công chúng độc giả. Và điều đó có nghĩa là nhà văn đã tạo được phong cách của mình. Nếu như dùng một công thức vắn tắt thì phong cách cần phải được định nghĩa như phương thức biểu hiện cách chiếm lĩnh hình tượng đối với cuộc sống, như phương thức thuyết phục và thu hút độc giả” [3, tr.279]. Bàn về những yếu tố làm nên phong cách của nhà văn, Khrapchenko còn cho rằng yếu tố tư liệu và cách xử lí tư liệu cũng giữ vai trò quan trọng. “Phong cách không chỉ được hình thành dưới tác động của đối tượng sáng tác, của tư liệu hiện thực mà còn tích cực tổ chức nên tư liệu đó... Đặc điểm của người nghệ sĩ điêu luyện là biết sắp xếp tổ chức tư liệu, biết tách cái chủ yếu ra khỏi cái ngẫu nhiên, biết khắc phục sự chống đối của tư liệu. Cùng với tư tưởng chung, phong cách cũng có sứ mệnh kết hợp lại lại một chỉnh thể năng động những yếu tố không thuần nhất có trong tư liệu của cuộc sống, trong đối tượng sáng tác” [3, tr.282].

Có thể khẳng định rằng, mặc dù ra đời từ rất sớm nhưng phong cách học chỉ thực sự trở thành một lĩnh vực khoa học nghiên cứu văn học vào thế kỉ XIX. Và với sự nỗ lực tìm kiếm, định hình một dòng, một khuynh hướng nghiên cứu văn học mới, các nhà lí luận phê bình đã tạo được một cơ sở lí luận cho phong cách học. Tuy vẫn còn nhiều những ý kiến

chưa thống nhất trong việc xác định nội hàm, phương pháp, đối tượng nghiên cứu..., nhưng những phát biểu có tính chất khoa học và sự vận dụng có hiệu quả của phong cách học đã góp phần tạo nên những chuyển biến tích cực trong đời sống văn học ở các nước trên thế giới.

4. Tình hình nghiên cứu và ứng dụng phong cách học ở Việt Nam

Sau một thời gian dài kể từ khi Việt Nam mở cửa, tiếp xúc với văn hóa, văn học phương Tây (những năm đầu thế kỉ XX), thuật ngữ *phong cách học* mới được đề cập và xuất hiện lần đầu tiên trong công trình nghiên cứu *Thơ Hồ Xuân Hương* (Nxb Văn học, 1968) của Nguyễn Lộc. Trong công trình này, thuật ngữ phong cách trong phê bình văn học được nêu ra khi nhà nghiên cứu nhận thấy tiêu chí phân biệt thơ Hồ Xuân Hương đích thực và lộn sòng theo “mức độ và tính chất đậm tục” của nhà phê bình Trần Thanh Mại là không thỏa đáng, và ông đề nghị cần phải phân biệt theo phong cách.

Tiếp đó trong bài viết “Suy nghĩ về phong cách lớn và phân kì lịch sử văn học Việt Nam” của Đỗ Đức Hiểu in trên *Tạp chí Văn học* số 3 năm 1985, ông đã đề xuất tiêu chí phân kì các giai đoạn lịch sử văn học cần phải căn cứ vào sự xuất hiện của các tài năng văn học, các nhà văn lớn. Thông qua các tác phẩm có giá trị thời đại sẽ quyết định và chi phối đến đặc trưng và sự vận động, phát triển của cả một giai đoạn, thời kì văn học. Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhà văn vừa mang những đặc trưng, dấu ấn cá nhân riêng nhưng đồng thời cũng phản ánh những nét phổ quát của thời đại mình

đang sống. Nét nổi bật đó tạo ra những phong cách lớn, tiêu biểu. Vì thế, khi phân chia các giai đoạn, thời kì văn học cần phải quan tâm theo những phong cách lớn.

Còn Nguyễn Đăng Mạnh trong cuốn *Nhà văn, tư tưởng và phong cách* (in lần đầu năm 1979, Nxb Tác phẩm mới) cho rằng phong cách gắn liền với với cá tính sáng tạo của nhà văn, bởi “văn chương là một hình thái ý thức xã hội có đặc trưng riêng. Đây là lĩnh vực cần đến năng khiếu và tài nghệ, cần cá tính và phong cách” [5, tr.26]. Kế thừa tư tưởng, quan điểm của V.V.Vinogradov: “Phong cách học chính là nghiên cứu sự phát triển của các phong cách cá nhân”, Nguyễn Đăng Mạnh đã triển khai, bổ sung khi cho ông cho rằng: Đánh giá một nhà văn phải căn cứ vào ba tiêu chuẩn chính: tư tưởng, tâm hồn lớn và có đóng góp đáng kể vào việc thúc đẩy tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc, vì “nghiên cứu một nhà văn xét đến cùng là nghiên cứu tư tưởng của ông ta” [5, tr.13].

Ở một khía cạnh khác, nhà nghiên cứu Đào Thái Tôn trong công trình *Thơ Hồ Xuân Hương từ cội nguồn vào thể tục* (Nxb Giáo dục, 1995) khi lí giải cơ sở để nữ sĩ Hồ Xuân Hương lựa chọn thể thơ Nôm truyền tụng đã viện dẫn đến phong cách *Lưu hương kí*... Nhưng phong cách ấy cụ thể như thế nào thì vẫn chưa được lí giải thấu đáo.

Nhìn chung trong các công trình nghiên cứu chuyên biệt, các tác giả mới gọi tên của khuynh hướng phê bình mà chưa đưa ra được cơ sở lí luận cụ thể của phong cách học. Đôi khi còn bị nhầm lẫn

giữa phong cách tác giả và phong cách tác phẩm. Phải đến khi biên soạn các cuốn Từ điển, các nhà nghiên cứu đã đưa thuật ngữ phong cách học để định danh và khẳng định đó là một lĩnh vực khoa học quan trọng trong nghiên cứu, phẩm bình văn chương. Cuốn *150 thuật ngữ văn học* khẳng định: “Những đặc điểm phong cách dường như hiện diện ở bề mặt tác phẩm, như là một sự thống nhất hiển thị và cảm giác được của tất cả các yếu tố chủ yếu thuộc hình thức nghệ thuật. Trong nghĩa rộng, phong cách là nguyên tắc xuyên suốt kiến trúc tác phẩm, khiến tác phẩm có tính chỉnh thể, có giọng điệu và màu sắc thống nhất rõ rệt” [1, tr.254].

Tiếp cận, tìm hiểu vấn đề phong cách học từ bình diện lí thuyết qua việc tham khảo các quan niệm, định nghĩa của các nhà nghiên cứu nước ngoài, Tôn Thảo Miên trong các bài viết “Về khái niệm phong cách cá nhân của nhà văn” (*Tạp chí Văn học* số 1/1997), “Một số khuynh hướng nghiên cứu phong cách” (*Tạp chí Nghiên cứu Văn học* số 5/2006) cũng đã hệ thống lại một cách khái quát các vấn đề thuộc phạm trù nghiên cứu của phong cách học, như: phong cách thời đại, cá tính sáng tạo của nhà văn, thể giới quan và tài năng, vấn đề bút pháp, vấn đề ngôn ngữ... Và cuối cùng tác giả đưa ra kết luận: “Nhưng tựu trung lại, phong cách được hiểu là sự thống nhất trọn vẹn của nội dung và hình thức, nó tạo nên nét riêng độc đáo của mỗi tác phẩm, đồng thời cũng là nét riêng để phân biệt tác giả này với tác giả khác, thời đại này với thời đại khác” [6, tr.78].

Từ những vấn đề lí luận về phong cách, đặc biệt nhờ vận dụng lí thuyết ngữ học cấu trúc của Ferdinand de Saussure, tác giả Phan Ngọc trong công trình khoa học *Tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều* (viết xong năm 1965, in lần đầu năm 1985, Nxb Khoa học Xã hội) đã trở thành người đầu tiên thực hành phê bình theo phong cách học ở Việt Nam. Trong lời nói đầu cuốn sách, ông đã đề cập thực trạng nghiên cứu theo phong cách học: “Phong cách học, bộ môn của ngôn ngữ học để nghiên cứu phong cách còn gặp rất nhiều khó khăn. Các khái niệm làm cơ sở cho nó như phong cách, phong cách thể loại, phong cách thời đại, phong cách tác giả..., vẫn chưa được xác định một cách nhất quán. Phong cách học chưa xây dựng được cho mình một hệ thống thao tác có hiệu lực để khảo sát phong cách tác giả một cách khách quan... Phong cách học đang thiếu một lí luận nhất quán để có thể khẳng định nó như là một khoa học thực sự” [8, tr.5-6]. Trước những khoảng trống về lí luận phong cách học, tác giả đã bước đầu đưa ra được những quan điểm và cách tiếp cận đối tượng một cách thuyết phục. Theo ông muốn nghiên cứu phong cách của một tác giả, người nghiên cứu cần phải:

- “Xây dựng lại các khái niệm của môn phong cách học;
- Phải tìm ra được những đặc điểm tiêu biểu của tác giả đó về mặt nội dung không lặp lại ở người khác;
- Tiếp cận tác phẩm một cách hình thức và chứng minh chính hình thức tác giả lựa chọn là thích hợp để diễn đạt nội

dung này.” [8, tr.6].

Cũng theo Phan Ngọc, “một nghệ sĩ chỉ vĩ đại khi anh ta có những đóng góp đặc biệt mà trong thời đại mình không ai làm được. Không những thế, những đóng góp của anh ta còn vượt xa ngoài thời đại, đến nỗi thời đại sau có thể bắt chước được, mà khó có thể vượt qua”, hay “chỉ nói lên được sự cống hiến nghệ thuật riêng của từng nhà văn, lịch sử văn học mới có sự phát triển thực sự văn học, chứ không phải là lịch sử của những con người làm văn học” [8, tr.9].

Sau khi xác định những thao tác nghiên cứu, tác giả đã đưa ra một định nghĩa về phong cách học: “Phong cách học là khoa học khảo sát các kiểu lựa chọn và giá trị biểu cảm của các kiểu lựa chọn ấy” [8, tr.31]. Từ những lí thuyết đó, ông đi sâu vào tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều, thực hiện một loạt đối lập Truyện Kiều với tất cả những gì liên quan đến Truyện Kiều trước đó để tìm ra những cái mới, những sáng tạo của thi hào Nguyễn Du trong kiến trúc câu thơ, trong ngôn ngữ, trong ngữ pháp. Tiếp sau cuốn *Tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều*, Phan Ngọc tiếp tục ứng dụng những khái niệm, thao tác của phong cách học để tìm hiểu, lí giải các hiện tượng độc đáo của đời sống văn học. Trong cuốn *Thử xét văn hóa, văn học bằng ngôn ngữ học* (Nxb Thanh niên, 2000), ông cũng đã có những kiến giải, phát hiện thú vị khi phân tích những chuyển biến của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân.

Tiếp cận tác giả, tác phẩm qua phê bình phong cách học đã giúp Phan Ngọc

đạt được nhiều thành công, tạo ra một hướng nghiên cứu mới đầy triển vọng. Nhưng theo nhà nghiên cứu Đỗ Lai Thúy thì “Định nghĩa phong cách là sự lựa chọn của Phan Ngọc thật chặt mà cũng thật lỏng. Chặt, khi nhà phê bình xuất phát từ sự lựa chọn ngôn từ của tác giả đi đến sự lựa chọn thể loại, cốt truyện, chủ đề tư tưởng. Lỏng, khi người ta đi ngược lại hành trình này” [12, tr.184].

Là người theo đuổi và có nhiều công trình nghiên cứu về các khuynh hướng phê bình, xuất phát từ ý tưởng của Léo Spitzer (1887-1960) - nhà ngữ văn học, phong cách học người Đức, Đỗ Lai Thúy cho rằng *Phong cách là sự lệch chuẩn*. Nghĩa là mỗi thời đại văn hóa tạo ra một phong cách của mình, và mỗi nhà văn sống trong thời đại đó lại có phong cách riêng. Phong cách của họ chính là sự lệch so với cái chuẩn của thời đại. Từ những ý tưởng đó, trong chuyên luận *Con mắt thơ* (Nxb Lao động, 1992), nhà nghiên cứu đã dựng nên chân dung sinh động của các nhà Thơ mới với những cá tính, phong cách riêng độc đáo làm nên cả một thời đại trong thi ca. Ông viết “mỗi nhà Thơ mới trước hết đều phải đạt đến phong cách thời đại để rồi chống lại nó thì mới tạo ra được phong cách riêng của mình. Sự chống lại càng quyết liệt bao nhiêu thì sáng tạo cá nhân, tức phong cách riêng càng nổi bật bấy nhiêu” [12, tr.189]. Tiếp sau đó, trong công trình *Hồ Xuân Hương hoài niệm phồn thực* (Nxb Văn hóa Thông tin, 1999), ông đã khắc phục được những hạn chế trong nghiên cứu của các nhà khoa học đi trước khi nhiều người còn quá lệ thuộc vào công

thức nổi tiếng của Buffon “Phong cách chính là con người” nên đã lẫn lộn phong cách tác giả và tác phẩm. Đỗ Lai Thúy đã tiếp cận vấn đề từ một hướng nghiên cứu mới đó là đi tìm sự lệch chuẩn ngôn ngữ để thấy được phong cách thơ Xuân Hương là một sự lệch chuẩn hoàn toàn so với phong cách Thanh Quan nói riêng và toàn bộ phong cách Đường thi nói chung...

Song song với công cuộc đổi mới toàn diện đất nước (1986), nền văn học nghệ thuật nước nhà cũng có nhiều bước đột phá, phát triển. Việc biên dịch, giới thiệu những lí thuyết, khuynh hướng mới trong lí luận phê bình trong những năm qua đã đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ. Nghiên cứu, phê bình văn học theo phong cách học ngày càng được ứng dụng rộng rãi và phát huy được hiệu quả to lớn trong đời sống văn học. Điều đó được minh chứng trong các công trình nghiên cứu về phong cách học, các luận án tiến sĩ, thạc sĩ như: *Văn chương tài năng và phong cách* (Hà Minh Đức); *Nhà văn tư tưởng và phong cách* (Nguyễn Đăng Mạnh); *Nhà văn hiện thực đời sống và cá tính sáng tạo* (Trần Đăng Suyền); *Văn chương và tác giả, Tài năng và bản lĩnh nghệ sĩ* (Nguyễn Ngọc Thiện); *Phong cách nghệ thuật Nguyễn Minh Châu* (Tôn Phương Lan), *Lí luận và phê bình văn học* (Trần Đình Sử), *Thi pháp hiện đại* (Đỗ Đức Hiểu)...

Sự gia tăng, phát triển về số lượng các công trình khoa học có ứng dụng những thao tác, phương pháp của phong cách học, một mặt phản ánh ưu thế, triển vọng và tác dụng lớn của phong cách học

trong việc đánh giá, thẩm bình các hiện tượng văn chương, mặt khác cũng phản ánh những nỗ lực của các nhà khoa học trong việc nghiên cứu, tìm hiểu và xây dựng một khung lí thuyết, lí luận cho ngành phong cách còn nhiều khoảng trống. Nhìn vào tên nhan đề, danh mục cũng như nội dung của từng chương, bài trong các công trình nghiên cứu trên, người đọc dễ dàng nhận thấy chưa có một công trình, một cuốn sách riêng bàn về phong cách học. Điều đó phản ánh một hạn chế trong nghiên cứu, phê bình theo phong cách học khi những tiêu chí định danh và những thao tác nghiên cứu vẫn chưa được tạo dựng một cách chặt chẽ, bài bản.

5. Kết luận

Nhà phê bình Đỗ Lai Thúy khi đánh giá về tình hình phê bình văn học theo phong cách học ở nước ta đã có lí khi cho rằng: “Phê bình phong cách một tác phẩm hoặc một nhà văn chỉ bằng một vài nhận xét thì đã có nhiều. Nhưng phê bình phong cách học thì hãy còn là một con đường đang được khai phá. Và đi trên con đường này, lữ khách không chỉ bỏ lại đằng sau những các trang bị cũ, mà còn phải học hỏi và sử dụng những công cụ mới. Đặc biệt là những thay đổi quan niệm về tác phẩm văn chương, về ngôn ngữ văn chương, về phong cách tác phẩm, tác giả và thời đại. Và, quan trọng hơn sau khi đã mô tả được phong cách như thế nào thì phải lí giải tại sao lại có phong cách ấy từ cái nhìn nghệ thuật và cái nhìn thế giới của nhà văn” [12, tr.198].

Phải chăng đó cũng là nỗi băn

khoản chung và là nhiệm vụ lớn lao cao cả đang đặt ra cho các nhà lí luận phê bình có trách nhiệm, tài năng, tâm huyết trong việc xây dựng một bộ môn phê bình phong cách học để đáp ứng tốt những yêu cầu, đòi hỏi của đời sống văn học dân tộc hôm nay?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lại Nguyên Ân (biên soạn) (2004), *150 thuật ngữ văn học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Đỗ Đức Hiểu (1985), “Suy nghĩ về phong cách lớn và phân kỳ lịch sử văn học”, *Tạp chí Văn học*, (3), tr.22.
3. M. B. Khrapchenko (2002), *Những vấn đề lí luận và phương pháp luận nghiên cứu văn học*, (nhiều người dịch, Trần Đình Sử tuyển chọn và giới thiệu), Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Nguyễn Lộc (1968), *Thơ Hồ Xuân Hương*, Nxb Văn học.
5. Nguyễn Đăng Mạnh (2001), *Nhà văn tư tưởng và phong cách*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Tôn Thảo Miên (2006), “Một số khuynh hướng nghiên cứu phong cách”, *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, (5), tr.78.
7. Tôn Thảo Miên (1997), “Về khái niệm phong cách cá nhân của nhà văn”, *Tạp chí Văn học*, (1), tr.42.
8. Phan Ngọc (2003), *Tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều*, Nxb Thanh niên.
9. Phan Ngọc (2000), *Thử xét văn hóa, văn học bằng ngôn ngữ học*, Nxb Thanh niên.
10. Đỗ Lai Thúy (1992), *Con mắt thơ*, Nxb Lao động.
11. Đỗ Lai Thúy (1999), *Hồ Xuân Hương hoài niệm phồn thực* Nxb Văn hóa Thông tin.
12. Đỗ Lai Thúy (2011), *Phê bình văn học con vật lưỡng thể ấy* (Tư tưởng phê bình văn học Việt Nam một cái nhìn lịch sử), Nxb Hội Nhà văn và công ti Nhã Nam.
13. Đào Thái Tôn (1995), *Thơ Hồ Xuân Hương từ cội nguồn vào thể tục*, Nxb Giáo dục.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12-6-2014; ngày phản biện đánh giá: 27-6-2014;
ngày chấp nhận đăng: 23-10-2014)